

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định quản lý các nhiệm vụ thuộc Chương trình
phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm
Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 106/2022/NĐ-CP ngày 24/12/2022 của Chính phủ quy
định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa
học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính
phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt
Nam đến năm 2030 và tầm nhìn 2045;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ trưởng Bộ
Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách
nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08/5/2023 của Bộ trưởng Bộ
Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công
tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân
sách nhà nước;

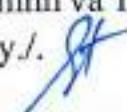
Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-VHL ngày 01/01/2023 của Chủ tịch Viện Hàn
lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động
của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quản lý các nhiệm vụ
thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa
học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 267/QĐ-VHL ngày 01/3/2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy định quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
 - Các Phó Chủ tịch Viện Hàn lâm;
 - Website Viện Hàn lâm;
 - Lưu: VT, KHTC.BN.
- 

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Giang



QUY ĐỊNH

Quản lý các nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam
(Kèm theo Quyết định số 2670/QĐ-VHL ngày 09 tháng 11 năm 2024
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này áp dụng cho việc quản lý các nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc trong các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây viết tắt là Chương trình).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng cho các nhà khoa học, các nhóm nghiên cứu của các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây viết tắt là Viện Hàn lâm).

Điều 3. Nguyên tắc quản lý

Việc xác định, thẩm định, giao nhiệm vụ và quản lý các hoạt động của nhóm nghiên cứu xuất sắc được thực hiện theo các quy định của Nhà nước và các quy định cụ thể của Viện Hàn lâm.

Điều 4. Mục tiêu của chương trình

1. Hỗ trợ phát triển các nhóm nghiên cứu xuất sắc và hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm trong các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng đạt trình độ quốc tế; góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Nâng cao năng lực, chất lượng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; tăng cường công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế uy tín và văn bằng sở hữu trí tuệ.

3. Phát triển các hướng nghiên cứu chuyên sâu trong các lĩnh vực khoa học công nghệ; nắm bắt các xu thế mới, lĩnh vực mới trong khoa học và công nghệ.

4. Phát triển các hướng nghiên cứu mới, chuyên ngành, đa ngành để giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn.

5. Thúc đẩy hội nhập quốc tế trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hình thành mạng lưới nhà khoa học trong các lĩnh vực nghiên cứu.

Điều 5. Giải thích từ ngữ

1. Công trình công bố quốc tế: Là các công trình được công bố trên các tạp chí trong danh mục tạp chí khoa học của WoS (Web of Science)/Scimago/Scopus (*tính theo danh mục mới nhất hiện có*).

2. Công trình công bố quốc tế uy tín: Là các công trình công bố quốc tế đáp ứng một trong hai tiêu chí sau:

- Nằm trong nhóm 25% tạp chí đứng đầu trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago/Scopus (*tính tại thời điểm công bố*);

- Có chỉ số IF ≥ 2 trong danh mục tạp chí khoa học của Web of Science (WoS) (*tính tại thời điểm công bố*).

3. Sản phẩm nghiên cứu: 01 sản phẩm nghiên cứu được tính bằng 01 công trình công bố quốc tế uy tín hoặc 01 bằng sô hữu trí tuệ.

Trường hợp sản phẩm nghiên cứu là công bố đặc biệt xuất sắc/bằng sô hữu trí tuệ đặc biệt xuất sắc của Viện Hàn lâm sẽ được tính tương đương 02 sản phẩm nghiên cứu.

4. Tác giả chính: Là tác giả đứng đầu hoặc tác giả liên hệ trong danh sách tác giả của công trình công bố, bằng sô hữu trí tuệ. Trong trường hợp các công bố không phân chia vai trò của các tác giả sẽ xác định là tác giả đứng đầu hoặc dựa trên chủ thích trong công bố về vai trò của tác giả để xác định tác giả chính. Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định.

5. Thời gian thực hiện tại đơn vị: Là thời gian thực hiện các nội dung công việc theo thuyết minh của nhiệm vụ tại đơn vị.

6. Thời gian hoàn tất thủ tục: Là thời gian để hoàn thiện sản phẩm, hoàn tất các thủ tục nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm, xử lý tài sản, quyết toán kinh phí thực hiện để tài và thanh lý hợp đồng thực hiện đề tài.

7. Hội đồng tư vấn xác định danh mục: Là hội đồng tư vấn về khoa học công nghệ cấp Viện Hàn lâm để xác định danh mục các đề xuất cần triển khai theo thứ tự ưu tiên.

8. Hội đồng tư vấn xét chọn giao trực tiếp: Là hội đồng tư vấn về khoa học công nghệ cấp Viện Hàn lâm để xét chọn đơn vị chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ.

9. Hội đồng thẩm định tài chính: Là hội đồng tư vấn về tài chính có nhiệm vụ thẩm định dự toán kinh phí của từng đề tài theo mục lục ngân sách nhà nước.

10. Tự đánh giá: Là quá trình đơn vị chủ trì đề tài tổ chức tự đánh giá kết quả đạt được của nhiệm vụ.

11. Nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm: Là quá trình Viện Hàn lâm tổ chức đánh giá nghiệm thu kết quả đạt được của nhiệm vụ.

12. Hội đồng tự đánh giá: Là hội đồng tư vấn về khoa học công nghệ của đơn vị chủ trì để tài đẻ đánh giá kết quả thực hiện của nhiệm vụ.

13. Hội đồng nghiệm thu: Là hội đồng tư vấn về khoa học công nghệ cấp Viện Hàn lâm để đánh giá kết quả thực hiện của nhiệm vụ.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 6. Các yêu cầu của nhiệm vụ

1. Yêu cầu đối với Chủ nhiệm nhiệm vụ

a) Chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng tiêu chí của Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh nêu tại Phụ lục I;

b) Không trong diện "*Không được giao làm chủ nhiệm để tài cấp Viện Hàn lâm*" do vi phạm các quy định của Viện Hàn lâm;

c) Không trong diện "*Chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học tham gia thực hiện nhiệm vụ mà tổ chức chủ trì chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí cho ngân sách nhà nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì không được quyền tham gia tuyển chọn, xét giao trực tiếp nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước*" (khoản 2 Điều 17 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính quy định chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước);

d) Không học tập hay công tác dài hạn ở nước ngoài trong thời gian triển khai nhiệm vụ.

2. Yêu cầu đối với thành viên chính và chuyên gia

a) Thành viên chính nhóm nghiên cứu phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Đáp ứng tiêu chí nêu tại Phụ lục I;

- Trong thời gian triển khai nhiệm vụ tại đơn vị chủ trì, thành viên chính của nhóm nghiên cứu chỉ được tham gia một nhóm nghiên cứu và không được tham gia bất cứ nhóm nghiên cứu nào khác thuộc Chương trình này dưới mọi chức danh nghiên cứu;

- Không học tập hay công tác dài hạn ở nước ngoài trong thời gian triển khai nhiệm vụ.

b) Chuyên gia thực hiện nhiệm vụ phải đáp ứng các yêu cầu sau:

- Là nhà khoa học có trình độ chuyên môn cao (học vị tiến sĩ hoặc chức danh khoa học phó giáo sư trở lên), phù hợp với hướng nghiên cứu của nhiệm vụ. Trường hợp chuyên gia có học vị tiến sĩ phải có tối thiểu 10 năm thâm niên trong lĩnh vực nghiên cứu;

- Trung bình trong giai đoạn 03 năm trước liền kề tính từ thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, là tác giả chính của hơn 01 sản phẩm nghiên cứu mỗi năm có liên quan đến định hướng nghiên cứu của nhiệm vụ;

- Được hội đồng tư vấn thẩm định nhiệm vụ cấp Viện Hàn lâm thông qua và được thể hiện rõ tại kết luận của hội đồng.

3. Yêu cầu đối với thành viên tham gia nhiệm vụ

a) Trong danh sách thành viên thực hiện nhiệm vụ, tổng số thành viên tham gia từ đơn vị ngoài Viện Hàn lâm không quá 10% tổng số thành viên của nhóm nghiên cứu bao gồm cả nghiên cứu sinh (nếu có).

b) Nghiên cứu sinh tham gia thực hiện nhiệm vụ phải có nội dung luận án phù hợp với nhiệm vụ và phải có quyết định giao để tài không quá 24 tháng tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ đề xuất.

4. Yêu cầu đối với đơn vị đề xuất

Không trong diện “Tổ chức chủ trì chưa thực hiện hoàn trả ngân sách nhà nước theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ thì không được quyền tham gia tuyển chọn, xét giao trực tiếp nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước” (khoản 1 Điều 17 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC).

5. Yêu cầu đối với nhiệm vụ

a) Được Hội đồng tư vấn khoa học (do Thủ trưởng đơn vị thành lập) thông qua và Thủ trưởng đơn vị lựa chọn và giới thiệu;

b) Đề xuất có ý nghĩa khoa học, giá trị thực tiễn cao, bám sát định hướng nghiên cứu dài hạn của nhóm nghiên cứu; nội dung nghiên cứu rõ ràng, có tính mới và tính khả thi cao.

6. Yêu cầu đối với sản phẩm nhiệm vụ

a) Yêu cầu chung

- Tác giả chính của các sản phẩm nghiên cứu phải là các thành viên của nhóm nghiên cứu và phải có ít nhất 2/3 thành viên chính của nhóm nghiên cứu trong danh sách tác giả của sản phẩm nghiên cứu;

- Các sản phẩm nghiên cứu phải ghi tên hoặc mã số nhiệm vụ trong phần cảm ơn;

- Các sản phẩm nghiên cứu phải tuân thủ quy định của Viện Hàn lâm về ghi tên cá nhân, đơn vị theo đúng quy định nêu tại Quyết định số 217/QĐ-VHL ngày 24/02/2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về đề tên Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam trong các công bố khoa học, văn bằng sở hữu trí tuệ và các sản phẩm khoa học công nghệ khác hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước.

b) Yêu cầu về sản phẩm đối với từng loại nhiệm vụ

- Đối với nhiệm vụ hạng I:

Khi kết thúc nhiệm vụ, tính trung bình hàng năm, số lượng sản phẩm nghiên cứu phải gấp ít nhất 1,5 lần số lượng thành viên chính. Trường hợp sản phẩm nghiên cứu có ghi cảm ơn nhiều nhà tài trợ, chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác, thì sản phẩm nghiên cứu đó được chia đều cho tất cả các nhà tài trợ, chương trình, nhiệm vụ.

Ví dụ: Nhóm nghiên cứu có 3 thành viên chính, tổng sản phẩm nghiên cứu phải đạt khi kết thúc nhiệm vụ là: 03 thành viên x 03 năm x 1,5 sản phẩm/người/năm = 13,5 sản phẩm.

- Đối với nhiệm vụ hạng II:

Khi kết thúc nhiệm vụ, tính trung bình hàng năm, tổng số sản phẩm nghiên cứu của nhóm nghiên cứu phải đạt ít nhất bằng số lượng thành viên chính. (Tổng sản phẩm nghiên cứu là tổng số sản phẩm nghiên cứu của tất cả các thành viên chính).

Ví dụ: Nhóm nghiên cứu có 3 thành viên chính, tổng sản phẩm nghiên cứu phải đạt khi kết thúc nhiệm vụ là: 03 thành viên x 02 năm x 1,0 sản phẩm/người/năm = 6,0 sản phẩm.

7. Trong trường hợp đối với những đề xuất định hướng nghiên cứu, chuyên ngành khoa học mới, Chủ tịch Viện Hàn lâm thành lập hội đồng tư vấn xác định định hướng chuyên ngành mới, tiêu chí của nhóm nghiên cứu và sản phẩm nhiệm vụ.

Điều 7. Nội dung, kinh phí và thời gian thực hiện

1. Nội dung thực hiện nhiệm vụ:

a) Tổ chức và triển khai nghiên cứu khoa học và các hoạt động hỗ trợ nghiên cứu khoa học theo các quy định hiện hành;

b) Mời các nhà khoa học giỏi nước ngoài đến làm việc cùng nhóm nghiên cứu (tối đa không quá 03 tháng/năm);

c) Các hoạt động trao đổi khoa học: Đối với đoàn ra, trường hợp cần thiết mỗi nhiệm vụ chỉ được tổ chức tối đa 01 đoàn và chỉ áp dụng cho Chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên chính. Nội dung đoàn ra phải được Hội đồng tư vấn thẩm định nhiệm vụ cấp Viện Hàn lâm thông qua về tính cấp thiết và được thể hiện rõ tại kết luận của hội đồng, đồng thời tuân thủ quy định về hợp tác quốc tế của Viện Hàn lâm;

d) Tham gia hoặc tổ chức các buổi hội thảo khoa học trong nước;

d) Các khoản chi khác phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học;

e) Hỗ trợ công bố, xuất bản công trình nghiên cứu quốc tế, hỗ trợ phí đăng ký sở hữu trí tuệ;

g) Trang bị các thiết bị, máy móc thiết yếu phục vụ phát triển định hướng nghiên cứu đã được phê duyệt (không quá 50% tổng mức kinh phí nhiệm vụ).

h) Các hoạt động sửa chữa phòng thí nghiệm, phòng làm việc không nằm

trong kinh phí của nhiệm vụ.

2. Thời gian thực hiện

a) Không quá 36 tháng đối với nhiệm vụ hạng I.

b) Không quá 24 tháng đối với nhiệm vụ hạng II.

3. Kinh phí thực hiện

a) Không quá 6.000 triệu đồng đối với nhiệm vụ hạng I.

b) Không quá 2.000 triệu đồng đối với nhiệm vụ hạng II.

Điều 8. Phương thức thực hiện

1. Xác định nhóm nghiên cứu

Chủ tịch Viện Hàn lâm giao Thủ trưởng các đơn vị xây dựng các tiêu chí xác định nhóm nghiên cứu trực thuộc đơn vị. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm:

a) Xây dựng các tiêu chí, xếp loại nhóm nghiên cứu phù hợp với định hướng phát triển của đơn vị, phù hợp với chuyên ngành, lĩnh vực và không thấp hơn các tiêu chí tại Phụ lục I quy định này;

b) Thông báo rộng rãi đến các nhà khoa học trong đơn vị, tổ chức xác định các nhóm nghiên cứu, đánh giá định hướng nghiên cứu dài hạn và đề xuất tham gia Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc của các nhóm nghiên cứu thuộc đơn vị;

c) Công nhận các nhóm nghiên cứu xuất sắc trực thuộc đơn vị.

2. Đề xuất nhiệm vụ tham gia Chương trình

a) Hàng năm, trên cơ sở thông báo của Viện Hàn lâm, các nhóm nghiên cứu nộp hồ sơ về đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm;

b) Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổng hợp, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên và gửi danh sách các đề xuất nhiệm vụ (kèm theo hồ sơ đề xuất) về Viện Hàn lâm trong đợt xây dựng kế hoạch;

c) Hồ sơ đề xuất

Hồ sơ đề xuất gồm:

- Công văn giới thiệu của đơn vị;

- Báo cáo định hướng nghiên cứu dài hạn của nhóm nghiên cứu;

- Quyết định của đơn vị về việc công nhận nhóm nghiên cứu xuất sắc (Mẫu 1, Phụ lục II);

- Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo định hướng nghiên cứu dài hạn (Mẫu 2, Phụ lục II);

- Lý lịch khoa học của trưởng nhóm và các thành viên chính (Mẫu 3, Mẫu 4 và Mẫu 4.1);

- Cam kết của các thành viên chính với trưởng nhóm nghiên cứu về việc tham gia triển khai nhiệm vụ (Mẫu 5, Phụ lục I);

- Biên bản họp Hội đồng tư vấn khoa học (do Thủ trưởng đơn vị thành lập) lựa chọn và giới thiệu đề xuất nhiệm vụ (xếp thứ tự ưu tiên).

3. Tiếp nhận, rà soát, lập danh sách và xác định danh mục đề xuất

a) Tiếp nhận đề xuất

Viện Hàn lâm giao Ban Kế hoạch - Tài chính tổ chức tiếp nhận, thống kê, tổng hợp, lập danh sách số lượng đề xuất.

b) Kiểm tra điều kiện đăng ký thực hiện nhiệm vụ của tác giả đề xuất (*Quy định tại Điều 6 Quy định này*);

c) Lập danh sách đề xuất

Viện Hàn lâm giao Ban Kế hoạch - Tài chính lập danh sách hồ sơ đề xuất hợp lệ và không hợp lệ và báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm phương án xử lý.

d) Xác định danh mục đề xuất:

- Viện Hàn lâm thành lập các Hội đồng tư vấn để đánh giá và xác định danh mục các đề xuất. Hội đồng có ít nhất 7 thành viên, bao gồm các chuyên gia có chuyên môn phù hợp với lĩnh vực nghiên cứu của các nhiệm vụ và không tham gia trong nhóm thực hiện đề xuất nhiệm vụ, đại diện cơ quan quản lý;

- Hội đồng tư vấn xem xét và lựa chọn các đề xuất bằng hình thức bỏ phiếu;

- Dựa trên kết quả đánh giá của Hội đồng tư vấn, các đề xuất sẽ được xếp thứ tự ưu tiên;

- Trên cơ sở kiến nghị của Hội đồng tư vấn, Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét và quyết định phê duyệt Danh mục các đề xuất nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc trong đó có dự kiến về mục tiêu, sản phẩm, thời gian, kinh phí thực hiện, tên đơn vị chủ trì và cá nhân chủ nhiệm.

4. Trình tự phê duyệt triển khai

Viện Hàn lâm giao Ban Kế hoạch - Tài chính triển khai trình tự đánh giá xét chọn giao trực tiếp, thẩm định tài chính, phê duyệt, ký hợp đồng nghiệm thu, xử lý tài sản, thanh lý hợp đồng, giao nộp kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ theo trình tự quy định tại Quyết định số 261/QĐ-VHL ngày 01/3/2023 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy định quản lý các đề tài khoa học công nghệ Độc lập, đề tài do các Hội đồng khoa học Ngành đặt hàng và nhiệm vụ khoa học công nghệ Chủ tịch Viện Hàn lâm giao cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

5. Triển khai thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị chủ trì

a) Đơn vị chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai nhiệm vụ theo đúng thuyết minh đã được phê duyệt;

b) Viện Hàn lâm tổ chức kiểm tra tiến độ thực hiện, quyết toán tài chính

nhiệm vụ trong các đợt duyệt quyết toán hàng năm tại đơn vị chủ trì. Trong trường hợp cần thiết, Viện Hàn lâm sẽ tổ chức kiểm tra đột xuất tiên độ thực hiện nhiệm vụ. Kết quả kiểm tra là căn cứ để điều chỉnh nội dung và dự toán của nhiệm vụ hoặc có thể đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ;

c) Đơn vị chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ có trách nhiệm báo cáo định kỳ (Mẫu 17, Phụ lục II) kết quả thực hiện nhiệm vụ về Viện Hàn lâm trước ngày 30/11 hàng năm và trong các dịp báo cáo sơ kết, báo cáo tổng kết.

6. Điều chỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ

a) Chủ tịch Viện Hàn lâm giao cho Thủ trưởng đơn vị chủ trì:

- Phê duyệt điều chỉnh mục chi, nội dung chi, định mức chi, kinh phí giữa các phần công việc được giao khoán, đảm bảo trong phạm vi tổng kinh phí đã được giao khoán theo đúng hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều 10 Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC. Các điều chỉnh trên không được làm thay đổi tổng dự toán kinh phí đã được giao khoán và mức chi quản lý chung của đề tài. Các điều chỉnh trên chỉ được triển khai sau khi thủ trưởng đơn vị chủ trì ký phê duyệt. Thủ trưởng đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm về các điều chỉnh trên;

- Phê duyệt điều chỉnh nội dung chi của từng hạng mục chi trong phần công việc không được giao khoán nếu các điều chỉnh không làm thay đổi tổng kinh phí của hạng mục chi và báo cáo Viện Hàn lâm. Chủ tịch Viện Hàn lâm giao Lãnh đạo Ban Kế hoạch - Tài chính, trong vòng 07 ngày làm việc kể từ khi nhận báo cáo của đơn vị chủ trì, có ý kiến trả lời đơn vị bằng văn bản. Các điều chỉnh trên chỉ được triển khai sau khi thủ trưởng đơn vị chủ trì ký phê duyệt và có văn bản đồng thuận của Viện Hàn lâm. Thủ trưởng đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Viện Hàn lâm và trước pháp luật về các điều chỉnh trên;

- Phê duyệt điều chỉnh thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ đảm bảo không làm thay đổi tổng kinh phí thù lao thực hiện nhiệm vụ và phải thỏa mãn điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 6 Quy định này. Thủ trưởng đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm về việc điều chỉnh thành viên đảm bảo đúng quy định;

- Phê duyệt gia hạn thời gian thực hiện tại đơn vị của nhiệm vụ và báo cáo Viện Hàn lâm. Thời gian gia hạn tối đa là 04 tháng. Thủ trưởng đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Viện Hàn lâm và trước pháp luật về quyết định điều chỉnh trên.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, phương thức khoán, tổng dự toán kinh phí đã được giao khoán để thực hiện nhiệm vụ và mức chi quản lý chung của nhiệm vụ không được điều chỉnh.

b) Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, nếu có nhu cầu thay đổi về:

- Đơn vị chủ trì, cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ, thành viên chính: Đơn vị chủ trì gửi công văn kèm theo đơn của chủ nhiệm nhiệm vụ và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Viện Hàn lâm;

- Thời gian thực hiện tại đơn vị: Đơn vị chủ trì gửi công văn đề xuất đến Chủ

tịch Viện Hàn lâm. Thời gian gia hạn được cộng vào thời gian thực hiện nhiệm vụ;

c) Đối với nhiệm vụ thực hiện theo phương thức khoán chi đến sản phẩm cuối cùng, Viện Hàn lâm sẽ không phê duyệt điều chỉnh tên, mục tiêu và sản phẩm cuối cùng của nhiệm vụ.

d) Đối với nhiệm vụ thực hiện theo phương thức khoán chi từng phần, trong quá trình thực hiện nếu có nhu cầu thay đổi về:

- Tên, mục tiêu, nội dung, sản phẩm của nhiệm vụ: Đơn vị chủ trì gửi công văn đề xuất kèm theo đơn của chủ nhiệm đề tài và các văn bản có liên quan đến Chủ tịch Viện Hàn lâm. Việc điều chỉnh sản phẩm của nhiệm vụ phải thỏa mãn điểm b khoản 6 Điều 6 Quy định này;

- Dự toán giữa các hạng mục chi trong phần công việc không được giao khoán: Đơn vị chủ trì gửi công văn đề xuất kèm theo đơn của chủ nhiệm đề tài (Mẫu 17, Phụ lục II) đến Chủ tịch Viện Hàn lâm. Việc thay đổi dự toán phần kinh phí không giao khoán không làm thay đổi tổng kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

d) Các đề nghị thay đổi nêu tại mục b và mục d Điều này phải gửi đến Chủ tịch Viện Hàn lâm ít nhất 01 tháng trước thời điểm kết thúc thời gian thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị (tính cả thời gian được gia hạn). Đơn vị chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ chỉ được triển khai thực hiện các thay đổi sau khi có ý kiến chấp thuận của Chủ tịch Viện Hàn lâm.

e) Thời gian hoàn tất thủ tục sẽ được tính bắt đầu từ thời điểm Viện Hàn lâm nhận được hồ sơ đề nghị nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm hợp lệ của đơn vị chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ. Trường hợp thời gian hoàn tất thủ tục cần kéo dài trên 06 tháng, Lãnh đạo Ban Kế hoạch - Tài chính báo cáo Chủ tịch Viện Hàn lâm. Thời gian gia hạn được cộng vào thời gian thực hiện đề tài.

Điều 9. Xử lý chậm tiến độ hoặc không hoàn thành

Các nhiệm vụ chậm nộp hồ sơ đề nghị nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm hoặc chậm nộp hồ sơ đề nghị ra quyết định nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm hoặc không hoàn thành sẽ xử lý theo quy định của Viện Hàn lâm về việc xử lý chậm tiến độ, không hoàn thành nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ và các nhiệm vụ khác tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với những nhiệm vụ đã có quyết định phê duyệt triển khai trước ngày 31/12/2023, sẽ tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Quy định quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 267/QĐ-VHL ngày 01/3/2023

của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và các văn bản liên quan.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Quy định này gồm 3 chương, 11 Điều là cơ sở pháp lý cho việc xác định, phê duyệt, nghiệm thu và quản lý các nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

1. Ban Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vuông mắc, các đơn vị và nhóm nghiên cứu phản ánh kịp thời để Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Trường Giang



Phụ lục I

TIÊU CHÍ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH

(Kèm theo Quyết định số 2670 /QĐ-VHL ngày 09 tháng 12 năm 2024
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

1. Tiêu chí đối với nhóm nghiên cứu mạnh

- a) Nhóm nghiên cứu là tập thể các nhà khoa học có cùng định hướng nghiên cứu chuyên sâu hoặc liên ngành, được hình thành từ các nhà khoa học của một hoặc nhiều phòng chuyên môn của đơn vị trực thuộc hoặc từ các đơn vị khác nhau của Viện Hàn lâm và ngoài Viện Hàn lâm. Số lượng nhà khoa học ngoài Viện Hàn lâm tham gia nhóm nghiên cứu phải đáp ứng mục a khoản 3 Điều 6 Quy định này;
- b) Có các kết quả nghiên cứu nổi bật theo hướng chuyên ngành sâu hoặc liên ngành trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng;
- c) Xây dựng được định hướng nghiên cứu dài hạn (tối thiểu 05 năm), có mục tiêu, kế hoạch nghiên cứu cho từng giai đoạn và được hội đồng tư vấn khoa học (do Thủ trưởng đơn vị thành lập) thông qua;
- d) Nhóm nghiên cứu mạnh phải có ít nhất 03 thành viên chính, trong đó có một thành viên chính là trưởng nhóm và các thành viên khác; các thành viên chính của nhóm nghiên cứu chỉ được tham gia một nhóm nghiên cứu; trường hợp có sự tham gia của thành viên chính từ đơn vị khác thì số lượng không quá 1/3 tổng số thành viên chính của nhóm nghiên cứu và phải có sự đồng ý bằng văn bản của Thủ trưởng đơn vị đó;
- e) Tính trung bình trong 033 năm liền kề trước tính từ thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, mỗi thành viên chính của nhóm nghiên cứu có tối thiểu một sản phẩm nghiên cứu, mỗi sản phẩm nghiên cứu chỉ được tính cho một thành viên chính;
- f) Các thành viên chính của nhóm nghiên cứu phải tích cực tham gia vào các hoạt động khoa học và công nghệ của cộng đồng khoa học như bình duyệt công trình công bố, tham gia các hội đồng biên tập của các tạp chí quốc tế uy tín, báo cáo mời, chủ trì các lĩnh vực chuyên ngành tại các hội nghị, hội thảo khoa học uy tín,...;
- g) Được Thủ trưởng đơn vị lựa chọn, công nhận là nhóm nghiên cứu của đơn vị và giới thiệu tham gia Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc.

2. Yêu cầu đối với Trưởng nhóm nghiên cứu

- a) Là cán bộ nghiên cứu trong biên chế và đang làm việc tại các đơn vị trực thuộc của Viện Hàn lâm; có học vị tiến sĩ hoặc được xếp ngạch nghiên cứu viên chính hoặc kỹ sư chính trở lên;
- b) Có năng lực tổ chức, tập hợp các nhà khoa học, xây dựng và điều phối các hoạt động, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, có tinh thần liêm chính cao trong nghiên cứu khoa học;

c) Trung bình trong giai đoạn 03 năm liền kề trước tính từ thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, là tác giả chính của hơn 01 sản phẩm nghiên cứu mỗi năm;

d) Đã chủ nhiệm và hoàn thành đúng thời hạn ít nhất 01 đề tài nghiên cứu từ cấp Viện Hàn lâm hoặc tương đương trở lên, được đánh giá nghiệm thu đạt trở lên;

đ) Đã có hợp tác nghiên cứu với các nhóm nghiên cứu trong nước và quốc tế hoặc doanh nghiệp, được thể hiện bằng các sản phẩm nghiên cứu chung.

3. Yêu cầu đối với thành viên chính nhóm nghiên cứu

a) Là cán bộ nghiên cứu trong biên chế hoặc đã ký hợp đồng lao động trên 03 năm tính đến thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, có học vị tiến sĩ và đang làm việc tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm;

b) Trung bình trong giai đoạn 03 năm trước tính từ thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, là tác giả chính của ít nhất 01 sản phẩm nghiên cứu mỗi năm;

c) Trường hợp chưa có các sản phẩm nghiên cứu đáp ứng yêu cầu có thể quy đổi 01 sản phẩm nghiên cứu tương đương 02 công trình công bố trên các tạp chí quốc tế được xếp hạng Q3 trở lên trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago (Scopus) hoặc các tạp chí có chỉ số $IF \geq 0,5$ trở lên trong danh mục tạp chí khoa học của Web of Science;

d) Có cam kết tham gia nhóm nghiên cứu cùng trường nhóm, cùng triển khai các hoạt động nghiên cứu theo định hướng nghiên cứu đã xây dựng, tuân thủ sự phân công nghiên cứu theo sự điều hành của trưởng nhóm./.pt